

## **Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm<sup>1</sup>**

### **2.1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm**

Nhà thầu tham dự thầu phải cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu (nội dung về cam kết được thực hiện cùng với đơn dự thầu khi nhà thầu nộp E-HSDT).

### **2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt và thiết bị chủ yếu:**

a) Nhân sự chủ chốt: Không áp dụng.

b) Thiết bị chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu: Không áp dụng.

c) Trường hợp nhà thầu trúng thầu và ký kết hợp đồng, nhà thầu có nghĩa vụ huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị chủ yếu như đã đề xuất ban đầu hoặc đề xuất thay đổi theo quy định tại Mục này. Trường hợp không huy động được nhân sự chủ chốt, thiết bị chủ yếu, nhà thầu bị phạt hợp đồng.

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Việc đánh giá về kỹ thuật được thực hiện theo tiêu chí "đạt", "không đạt". E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật khi có tất cả nội dung yêu cầu đều được đánh giá là "đạt".

Nội dung đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

| Stt | Nội dung yêu cầu                                                                      | Mức độ đáp ứng                                                        |                                                                                                                                                         |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                       | Đạt                                                                   | Không đạt                                                                                                                                               |
| 1.  | Yêu cầu về phạm vi cung cấp theo quy định tại mục 3.1 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.  | Dịch vụ đúng phạm vi cung cấp theo quy định tại mục 3.1 Chương V.     | Dịch vụ không đúng phạm vi cung cấp theo quy định tại mục 3.1 Chương V.                                                                                 |
| 2.  | Về thời gian thực hiện dịch vụ theo quy định tại Mục 1 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật. | $\leq$ Thời gian yêu cầu                                              | $>$ Thời gian yêu cầu                                                                                                                                   |
| 3.  | Về yêu cầu về kỹ thuật theo quy định tại Mục 3.2 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.       | Nhà thầu cung cấp cam kết đáp ứng yêu cầu tại Mục 3.2 Chương V.       | Nhà thầu không cung cấp cam kết hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu tại Mục 3.2 Chương V. (Sau khi đã được Chủ đầu tư yêu cầu làm rõ - nếu có).          |
| 4.  | Về các yêu cầu khác theo quy định tại Mục 3.3 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.          | Nhà thầu có cung cấp và cam kết đáp ứng yêu cầu tại Mục 3.3 Chương V. | Nhà thầu không cung cấp/cam kết hoặc cung cấp/cam kết không đáp ứng yêu cầu tại Mục 3.3 Chương V. (Sau khi đã được Chủ đầu tư yêu cầu làm rõ - nếu có). |
|     | <b>Đạt</b>                                                                            | Tất cả các nội dung yêu cầu về kỹ thuật được đánh giá đạt             |                                                                                                                                                         |

<sup>1</sup> Đối với gói thầu áp dụng chào hàng cạnh tranh, không yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm theo quy định của Mục này nhưng nhà thầu tham dự thầu phải cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu (nội dung về cam kết được thực hiện cùng với đơn dự thầu khi nhà thầu nộp E-HSDT), trong trường hợp này, nhà thầu không phải cung cấp tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm.

| Stt | Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng                                                 |           |
|-----|------------------|----------------------------------------------------------------|-----------|
|     |                  | Đạt                                                            | Không đạt |
|     | <b>Không đạt</b> | <i>Có bất kỳ nội dung nào trên đây được đánh giá không đạt</i> |           |

Ghi chú:

- Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.
- Việc đánh giá dựa trên Hồ sơ dự thầu và nội dung làm rõ giữa Chủ đầu tư và Nhà thầu trong quá trình đánh giá.

**\*Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:**

- Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.
- Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.
- E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

**Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

**4.1. Phương pháp giá thấp nhất<sup>1</sup>:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.